

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐKH ngày tháng 12 năm 2024 của Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó			
				Văn phòng	Trung tâm Ứng phó BĐKH	Trung tâm PT các-bon thấp	Ban quản lý dự án CBIT
A	TỔNG SỐ THU, CHI, NỢP NGÂN SÁCH, PHÍ, LỆ PHÍ	-	-	-	-	-	
B	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	195.647	195.647	98.135	59.598	20.648	17.266
I	Nguồn ngân sách trong nước	74.523	74.523	24.743	28.742	20.648	390
1	<i>Chi quản lý hành chính</i>	11.313	11.313	11.313	0	0	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	10.446	10.446	10.446	-	-	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	867	867	867	-	-	
2	<i>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</i>	1.664	1.664	0	1.664	0	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	1.664	1.664	0	1.664	0	
-	Nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia	0	0	0	0	0	
-	Nhiệm vụ KHCN cấp Bộ	1.664	1.664	0	1.664	0	
-	Nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	0	0	0	0	0	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng						
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên						
6	<i>Chi hoạt động kinh tế</i>	350	350	350	0	0	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên						

TT	Chỉ tiêu	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó			
				Văn phòng	Trung tâm Ứng phó BĐKH	Trung tâm PT các-bon thấp	Ban quản lý dự án CBIT
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	350	350	350	0	0	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	61.196	61.196	13.080	27.078	20.648	390
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên						
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	61.196	61.196	13.080	27.078	20.648	390
II	Nguồn vốn viện trợ	121.124	121.124	73.392	30.856	-	16.876
6	Chi hoạt động kinh tế	1.261	1.261	1.261	-	-	
6.1	Dự án Tăng cường năng lực thực hiện Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn và Bản sửa đổi, bổ sung Kigali ở Việt Nam (ISP)	1.261	1.261	1.261			
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	119.863	119.863	72.131	30.856	-	16.876
7.1	Dự án Xây dựng Báo cáo minh bạch hai năm một lần lần thứ nhất của Việt Nam gửi Công ước Khung của LHQ về biến đổi khí hậu (BTR1)	4.744	4.744	4.744			
7.2	Dự án Triển khai thực hiện thị trường các-bon ở Việt Nam (VN-PMI)	33.745	33.745	33.745			
7.3	Dự án Quản lý bền vững các chất được kiểm soát theo Nghị định thư Montreal tại Việt Nam (SMS-MP)	33.642	33.642	33.642			
7.4	Dự án Nâng cao năng lực thể chế và sự tham gia của cộng đồng trong công tác ứng phó biến đổi khí hậu lấy trẻ em làm trung tâm (CCCA)	30.856	30.856		30.856		
7.5	Dự án Nâng cao năng lực quản lý dữ liệu và thông tin báo cáo phù hợp với yêu cầu Khung minh bạch tăng cường của thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu (CBIT)	16.876	16.876				16.876